TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 – LÀO CAI** **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **109**/2026/QĐ-TA	*Lào Cai, ngày 13 tháng 4 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 – LÀO CAI, TỈNH LÀO CAI

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán: Ông Hoàng Ngọc Linh

2. Thư ký phiên họp: Ông Nguyễn Hà Thành.

Ngày 13 tháng 4 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 4 – Lào Cai tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 82/QĐ - TA ngày 03 tháng 4 năm 2026 đối với:

Họ và tên: Vừ A H ; Giới tính: Nam; sinh ngày 19/3/2002.

Số định danh cá nhân: 015202003219;

Dân tộc: Mông. Tôn giáo: Không. Trình độ văn hóa: 6/12.

Nguyên quán: xã N, tỉnh Lào Cai.

Hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn C, xã N, tỉnh Lào Cai. Hiện đang được giao quản lý tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 2, tỉnh Lào Cai.

Nghề nghiệp: Tự do.

Tiền án, tiền sự: Không.

Con ông Vừ Páo G, sinh năm 1978 và con bà Giàng Thị M, sinh năm 1979.

" *Vừ A Hành vắng mặt có đơn xin vắng mặt*".

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Ông Hà Thế Q – Phó trưởng Công an xã N, tỉnh Lào Cai. Theo giấy ủy quyền của Trưởng Công an xã N, tỉnh Lào Cai.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 – Lào Cai: Ông Giàng A Sinh – Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Theo tài liệu có trong hồ sơ thể hiện như sau: Vừ A H sử dụng trái phép chất ma tuý từ năm 2024, loại ma túy sử dụng là Hêrôin. Theo biên bản xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể ngày 13/3/2026, thể hiện Vừ A H dương tính với chất ma túy. Theo bản tường trình ngày 13/3/2026, Vừ A H khai bắt đầu sử dụng ma túy từ năm 2024 loại ma túy sử dụng là Heroine, hình thức sử dụng là hít trực tiếp vào cơ thể. Lần gần nhất sử dụng là ngày 12/3/2026.

Ngày 17/3/2026, tại phiếu kết quả về việc xác định tình trạng nghiện ma túy đối với Vừ A H của Trạm y tế xã N tỉnh Lào Cai đã xác định Vừ A H nghiện ma túy, loại ma túy sử dụng là Hêrôin.

Ngày 17/3/2026, Công an xã N đã lập biên bản giải thích quyền của người nghiện ma túy được tham gia đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện. Hết thời hạn, nhưng Vừ A H không thực hiện việc đăng ký cai nghiện tự nguyện.

Ngày 25/3/2026, Công an xã N, tỉnh Lào Cai đã lập Biên bản vi phạm về việc Vừ A H không đăng ký cai nghiện tự nguyện. Ngày 30/3/2026, Công an xã N đã có văn bản số 177/ĐN-CNBB đề nghị xem xét hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Vừ A H.

Tại phiên họp:

- Đại diện Công an xã N, tỉnh Lào Cai đề nghị đưa Vừ A H vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời gian từ 12 tháng đến 24 tháng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 – Lào Cai nhận định: Toà án nhân dân Khu vực 4 – Lào Cai đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Toà án nhân dân đối với Vừ A H được quy định tại: Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Toà án nhân dân. Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 – Lào Cai đề nghị Tòa án nhân dân Khu vực 4 – Lào Cai giải quyết theo hướng quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện đối với Vừ A H với thời hạn từ 12 tháng đến 24 tháng.

XÉT THẤY:

Về thẩm quyền: Căn cứ khoản 2 Điều 105 Luật xử lý vi phạm hành chính được sửa đổi bổ sung năm 2025; Điều 3 Pháp lệnh Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH 15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về trình tự thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân, Điều 9 của Nghị quyết số 04/2015/NQ-HĐTP ngày 24/12/2015 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì việc đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Vừ A H thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân Khu vực 4 – Lào Cai.

Về thời hiệu và trình tự thủ tục: Đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính của Công an xã N đối với Vừ A H được lập trong thời hiệu quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6 Luật xử lý vi phạm hành chính được sửa đổi bổ sung năm 2025. Các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Vừ A H đã bảo đảm tính hợp pháp và đầy đủ, đúng theo quy định tại Điều 6, Điều 96, Điều 103 Luật xử lý vi phạm hành chính được sửa đổi bổ sung năm 2025; Điều 32 Luật phòng chống ma túy; Các Điều 40, 41, 42, 43 của Nghị định số 116/NĐ-CP ngày 21/12/2021 quy định chi tiết một số điều của luật phòng chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy; Điều 7, Điều 8 Thông tư liên tịch số 03/2025/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC ngày 01/3/2025 quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến áp dụng các biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường G1, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc và biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với người nghiện ma túy từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi khi sắp xếp tổ chức bộ máy Nhà nước.

Ngày 01/4/2026, Tòa án nhân dân Khu vực 4 – Lào Cai thụ lý hồ sơ số 84/2026/XLHC, đã tiến hành tống đạt Thông báo về việc thụ lý hồ sơ và Quyết định mở phiên họp cho Vừ A H hợp lệ, tại phiên họp Vừ A H vắng mặt có đơn xin xem xét vắng mặt tại phiên họp. Căn cứ khoản 2 Điều 20 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH 15 ngày 13/12/2022, Tòa án nhân dân Khu vực 4 – Lào Cai tiến hành phiên họp theo thủ tục chung.

Vừ A H có đầy đủ năng lực trách nhiệm hành chính, có nơi cư trú ổn định, là người nghiện ma túy nhưng không đăng ký cai nghiện tự nguyện. Do vậy, Vừ A H là đối tượng thuộc trường hợp bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại khoản 1 Điều 32 Luật phòng chống ma túy; khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Trong quá trình thu thập chứng cứ để lập hồ sơ Vừ A H đã tự nguyện khai báo về hành vi của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính cần xem xét áp dụng đối với người bị đề nghị.

Tình tiết tăng nặng: Không có.

Về nhân thân: Vừ A H sử dụng ma túy từ năm 2024. Vừ A H biết được tác hại của ma túy nhưng vẫn thường xuyên sử dụng trái phép chất ma túy nên cần phải coi là người có nhân thân chưa tốt.

Với tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi vi phạm; tình tiết giảm nhẹ và nhân thân của Vừ A H, xét thấy việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian nhất định là cần thiết đồng thời tạo điều kiện cho Vừ A H cai nghiện hiệu quả, trở thành công dân có ích cho xã hội.

Đề nghị của Công an xã N, tỉnh Lào Cai và đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 – Lào Cai về thời hạn áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với Vừ A H là phù hợp nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

- Căn cứ vào khoản 2 Điều 9; Điều 95; khoản 1 Điều 96; khoản 2 Điều 105; Điều 110 của Luật xử lý vi phạm hành chính sửa đổi, bổ sung năm 2025;

- Căn cứ khoản 1 Điều 32 Luật phòng, chống ma túy; Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy;

- Căn cứ khoản 2 Điều 20; Điều 23, Điều 24 và Điều 31, Điều 32 của Pháp lệnh 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Toà án nhân dân.

- Căn cứ Điều 7, Điều 8 Thông tư liên tịch số 03/2025/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC ngày 01/3/2025 quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến áp dụng các biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường G1, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc và biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với người nghiện ma túy từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi khi sắp xếp tổ chức bộ máy Nhà nước.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Vừ A H .

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là **16 (mười sáu)** tháng, kể từ ngày Vừ A H bị quản lý trong thời gian làm thủ tục đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là ngày 25 - 3 - 2026. Địa điểm cai nghiện bắt buộc tại: Cơ sở cai nghiện ma túy số 2, tỉnh Lào Cai; địa chỉ: Thôn A, xã Y, tỉnh Lào Cai.

3. Vừ A H có quyền khiếu nại trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được Quyết định hoặc Quyết định được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 – Lào Cai có quyền kháng nghị trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày Toà án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Công an xã N, tỉnh Lào Cai và Cơ sở cai nghiện ma túy số 2, tỉnh Lào Cai thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lào Cai;
- Cơ sở cai nghiện ma túy số 2 tỉnh Lào Cai;
- VKSND Khu vực 4 – Lào Cai;
- Công an xã Nậm Có;
- UBND xã Nậm Có;
- Người bị đề nghị;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Hoàng Ngọc Linh